

V, ngày 30 tháng 6 năm 2020

Số: 199/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 263/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Hồng T, sinh năm 1979;

ĐKKHKT: Tổ 01, khu T, phường T, thành phố V, tỉnh P

Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1983;

ĐKKHKT: Khu C, phường M, thành phố V, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Hồng T và chị Phạm Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, chị D đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Dương Việt L, sinh ngày 17/10/2005 và Dương Đức L, sinh ngày 02/6/2007. Ly hôn, anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Đức L còn chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Việt L cho đến khi các con chung thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T, chị D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung; nợ chung; công sức đóng góp: Anh T, chị D tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Dương Hồng T tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một

trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001099 ngày 16/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P (do anh Lưu Quang V nộp thay). Anh T được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- UBND P. T, TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Anh T